

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AYUN PA

Số: 705 /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ayun Pa, ngày 26 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO
Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021
và chương trình công tác năm 2022

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của tỉnh Gia Lai, UBND thị xã đã ban hành Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của thị xã Ayun Pa;

Thực hiện Thông báo số 24/TB-HĐND ngày 05/11/2021 của Hội đồng nhân dân thị xã về việc thông báo kết luận của Thường trực HĐND thị xã tại Hội nghị chuẩn bị nội dung, chương trình kỳ họp thứ Tư – HĐND thị xã khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban nhân dân thị xã báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 và chương trình công tác năm 2022 với các nội dung như sau:

A. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP):

- Trong năm 2021, Thị ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thị xã, Ủy ban Mặt trận TQVN thị xã và các đoàn thể, UBND các xã, phường không ngừng chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức, hội viên thuộc phạm vi quản lý học tập, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí như: Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP.

- Công tác tuyên truyền về THTK, CLP được triển khai kịp thời bằng nhiều hình thức trên các phương tiện thông tin đại chúng; Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cấp, các ngành được tăng cường; Công tác biểu dương, khích lệ đối với tập thể, cá nhân tiên tiến, điển hình được quan tâm chú trọng, đồng thời

tích cực đấu tranh, phê phán hành vi tham nhũng, lãng phí, góp phần hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và ngăn chặn, hạn chế thất thoát, lãng phí.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện:

- UBND thị xã ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của tại Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 19/5/2021. Căn cứ Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của thị xã, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường đã chỉ đạo xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của cơ quan, đơn vị mình.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng, chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, đồng thời phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị.

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa Thông tin & Thể thao thị xã chủ trì, hướng dẫn các bộ phận truyền thông đầy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức thích hợp và đạt hiệu quả; thường xuyên xây dựng các chương trình, chuyên mục về nêu gương người tốt, việc tốt trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời phê phán, lên án các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

3.1 Công tác thanh tra:

Trong năm 2021, theo kế hoạch UBND thị xã đã triển khai 03 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội trên các lĩnh vực gồm: Thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và hoạt động thu, chi tài chính khác tại UBND xã Chư Băh; thanh tra về quản lý, sử dụng ngân sách, nguồn kinh phí, các khoản đóng góp của cha mẹ học sinh tại 21 trường học trên địa bàn thị xã và thanh tra việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp và các mô hình dự án tại Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã gắn với việc thực hiện các quy định về phòng chống tham nhũng.

3.2 Kết quả thanh tra:

Qua thanh tra, đã ban hành kết luận 03 cuộc thanh tra, thu hồi của UBND xã Chư Băh nộp ngân sách nhà nước các khoản chi không đúng quy định số tiền 31.445.000 đồng.

II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021.

1. Kết quả THTK, CLP cụ thể trong các lĩnh vực:

1.1 THTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: UBND thị xã tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính, Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của

UBND tỉnh ban hành về các chế độ, chính sách, định mức, tiêu chuẩn đúng theo quy định.

1.2 THTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước:

- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn trong tất cả các khâu: lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước. Việc lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán kinh phí NSNN theo đúng thẩm quyền, trình tự, nội dung, đối tượng và thời gian theo quy định; đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ, đảm bảo công bằng công khai, minh bạch. Việc lập, thẩm định, xét duyệt quyết toán kinh phí NSNN căn cứ vào định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành và theo đúng quy định của pháp luật về NSNN.

- Ủy ban nhân dân thị xã đã triển khai thực hiện dự toán ngân sách năm 2021 theo đúng quy định tại Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai về Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Theo đó: *Tiết kiệm triệt để các khoản chi ngân sách, rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; thực hiện mua sắm máy móc, thiết bị bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công; tiết kiệm tối đa chi phí tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài...*

- Thực hiện siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Hội đồng nhân dân thị xã thông qua. Triệt để tiết kiệm ngay từ khâu lập, phân bổ, giao dự toán năm 2021 cho các đơn vị dự toán và UBND các xã, phường, trong đó:

+ Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên (không kê tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp cho người lao động theo quy định) để tạo nguồn cải cách tiền lương 5.218,542 triệu đồng (ngân sách cấp huyện 4.776,106 triệu đồng, ngân sách cấp xã 442,436 triệu đồng).

+ Giảm tần suất và thắt chặt các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, công tác phí; tiếp tục thực hiện cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương.

- Hầu hết các đơn vị thực hiện đúng dự toán được giao, hạn chế chi ngoài dự toán, ngoài kế hoạch. Các đơn vị đều xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý tài sản công và được đơn vị mình thông qua trong Hội nghị cán bộ công chức nhằm sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả, nâng cao tính trách nhiệm, đảm bảo công khai trong sử dụng kinh phí. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các chế độ, định mức, tiêu chuẩn của quy chế chi tiêu nội bộ đã được thống nhất. Kết quả thực hiện tiết kiệm

so với dự toán được duyệt, mức khoán chi được duyệt thực hiện năm 2021 là: 1.197,41 triệu đồng, cụ thể như sau:

+ Tiết kiệm văn phòng phẩm:	180,634 triệu đồng.
+ Tiết kiệm cước phí thông tin liên lạc:	155,655 triệu đồng.
+ Tiết kiệm sử dụng điện:	126,067 triệu đồng.
+ Tiết kiệm xăng, dầu:	79,27 triệu đồng.
+ Tiết kiệm nước sạch:	85,354 triệu đồng.
+ Tiết kiệm công tác phí	172,221 triệu đồng.
+ Tiết kiệm trong tổ chức hội nghị:	68,86 triệu đồng.
+ Tiết kiệm trong chi tiếp khách, lễ hội, kỷ niệm:	171,269 triệu đồng.
+ Tiết kiệm trong mua sắm, sửa chữa tài sản:	158,08 triệu đồng.

- Thực hiện cắt giảm tiết kiệm kinh phí chi thường xuyên năm 2021 theo văn bản của Bộ Tài chính (đợt 1) là 2.974,564 triệu đồng; trong đó:

- + Cắt giảm tối thiểu 50% kinh phí tổ chức hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước 429,162 triệu đồng.
- + Cắt giảm, tiết kiệm của các đơn vị chi thường xuyên từ nguồn thu phí được đế lại, thu nghiệp vụ 53,079 triệu đồng.
- + Tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên còn lại của năm 2021 là 2.492,323 triệu đồng.

- Thực hiện rà soát các khoản tiết kiệm chi trong quá trình thực hiện, các khoản chi thường xuyên chưa thực sự cần thiết, chậm triển khai năm 2021 (đợt 2) theo văn bản của Bộ Tài chính, bổ sung vào nguồn dự phòng ngân sách, để tập trung cho công tác phòng, chống dịch covid – 19 là 623,943 triệu đồng.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng thực hiện giao quyền tự chủ về tài chính, tổ chức, biên chế và hoạt động cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở có tính đến đặc điểm của từng loại hình dịch vụ, khả năng và nhu cầu thị trường, trình độ quản lý, xây dựng đơn giá dịch vụ công. Hiện nay, thị xã có 29 đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ, Trong đó: 25 đơn vị được ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động; 04 đơn vị tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động (Đội Công trình đô thị, Nhà khách, Ban Quản lý chợ, Ban Quản lý dự án ĐTXD).

- Từng bước thực hiện đổi mới phương thức quản lý ngân sách nhà nước theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

1.3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước:

Trong năm 2021, tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 đi đôi với rà soát, đánh giá toàn diện các quy định về quản lý đầu tư công, xây dựng cơ bản. Tiếp tục tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước, khắc phục tình trạng bối trí vốn phân tán, dàn trải, góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư.

Triển khai các bước lập, trình HĐND thị xã thông qua kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2021 theo đúng quy định. Công tác lập, thẩm định phê duyệt các dự án, công trình đầu tư XDCB phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và khả năng ngân sách hàng năm. Tập trung, ưu tiên bối trí vốn để thực hiện các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án cấp bách khắc phục hậu quả thiên tai, chương trình, dự án phát triển hạ tầng trọng điểm có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân bảo đảm phát triển hài hòa giữa các đơn vị. Mức vốn bối trí cho từng dự án phải phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong năm 2021.

Công tác lựa chọn nhà thầu, tổ chức giám sát dự án, công trình có đủ năng lực đảm bảo quy định của pháp luật. Việc cấp phát, quyết toán vốn đúng tiến độ, khôi lượng hoàn thành của dự án.

Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước; trong năm 2021 có 26 dự án, công trình, hạng mục công trình được thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đã giảm trừ qua thẩm tra 5.243.000 đồng.

1.4. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu:

Các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 như: chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình giảm nghèo bền vững và các chương trình mục tiêu đến nay đã hoàn thành.

Hiện nay, thị xã đang triển khai thực hiện Đề án Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn thị xã Ayun Pa, giai đoạn 2021 – 2025 theo Quyết định 255/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND thị xã.

1.5. Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công:

- Đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ giao cho các cơ quan, đơn vị được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; thực

hiện nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong phạm vi quản lý của mình đã thực hiện việc kiểm tra, rà soát diện tích đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ đang quản lý để bố trí sử dụng hợp lý, đúng chế độ, tiêu chuẩn quy định để đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai sử dụng không đúng quy định của pháp luật; sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, lãng phí, kém hiệu quả, bô hoang hóa và đất lấn chiếm trái quy định.

- Thực hiện việc sáp xếp lại, xử lý nhà đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sáp xếp lại, xử lý tài sản công và Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp đảm bảo hiệu quả, chặt chẽ, công khai, minh bạch, tránh thất thoát, lãng phí tài sản công. Thực hiện đánh giá hiệu quả sử dụng các cơ sở nhà đất đối với việc sáp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường trên địa bàn thị xã.

- Hạn chế mua sắm xe ô tô và trang thiết bị đất tiền; thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về khoán xe công, tổ chức sáp xếp, xử lý xe ô tô đảm bảo tiêu chuẩn, định mức theo đúng Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định về định mức sử dụng xe ô tô và Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung và xe ô tô chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai.

- Thực hiện mua sắm, sửa chữa tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc đảm bảo đúng mục đích, đối tượng, định mức, tiêu chuẩn, đúng quy định pháp luật về đấu thầu, thẩm định giá và pháp luật có liên quan.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước và các cơ quan, tổ chức được giao quản lý, khai thác, sử dụng các tài sản, công trình phục vụ phúc lợi công cộng, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, hiệu quả.

1.6. THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

*** Đối với việc quản lý, sử dụng tài nguyên đất, khoáng sản:**

Việc quản lý, khai thác và sử dụng đất, khoáng sản đã được đẩy mạnh với các biện pháp đồng bộ. Việc lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, lập kế hoạch sử dụng đất tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và đảm bảo nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực. Việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đảm bảo theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã góp phần sử dụng đất hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm và bảo vệ đất. Có biện pháp phù hợp để đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng các mục

đích nông nghiệp và phi nông nghiệp phục vụ phát triển kinh tế xã hội. UBND thị xã đã chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân trong việc sử dụng đất, khai thác, chế biến khoáng sản (cát, đá, đất sét...), qua đó phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm, từng bước khắc phục việc sử dụng đất không đúng mục đích, khai thác khoáng sản không đúng quy định.

*** Đối với các hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường và sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên nước:**

Nhìn chung hiện trạng môi trường trên địa bàn thị xã tương đối tốt, các nguồn có nguy cơ ô nhiễm môi trường được kiểm soát, cụ thể:

- Tình trạng gây ô nhiễm môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh đã được kiểm soát và thực tế đã tốt hơn so với những năm trước đây. Đơn cử như Công ty TNHH Thành Thành Công Gia Lai, Công ty Hạt điều Long Sơn ... qua kiểm tra, các cơ sở này đã có những biện pháp giảm thiểu và xả thải đảm bảo đúng tiêu chuẩn cho phép.

- Đối với tài nguyên nước: các hoạt động khai thác nước dưới đất, nước mặt phục vụ sinh hoạt, sản xuất đều đảm bảo đúng quy định và chấp hành tốt các quy định về sử dụng tài nguyên nước.

*** Đối với việc quản lý, sử dụng tài nguyên rừng:**

Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng; tuyên truyền về công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; khuyến khích nhân dân tham gia trồng, bảo vệ rừng một cách hợp lý. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý và bảo vệ rừng; trong năm 2021 đã thu tiền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và bán tang vật bị tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 313 triệu đồng.

*** Đối với việc quản lý, sử dụng điện:**

- Hạn chế sử dụng điện trong giờ cao điểm; hệ thống điện công lộ phải tắt và mở đúng thời gian quy định.

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và toàn thể nhân dân trên địa hướng ứng Chiến dịch giờ trái đất năm 2021 diễn ra vào lúc 20h30 đến 21h30 ngày 27/3/2021 trên địa bàn thị xã, cụ thể là tắt các thiết bị không cần thiết như hệ thống điện đèn chiếu sáng công cộng ở một số khu vực ít người qua lại và các thiết bị chiếu sáng ở các hộ gia đình, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong thời gian 01 giờ đồng hồ, kết quả đã thực hiện tiết kiệm được 3.985 Kwh, tương đương số tiền 7.579.000 đồng.

1.7. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động:

- Thực hiện quản lý, sử dụng chặt chẽ số lượng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp đã được cấp có thẩm quyền giao; Tham mưu UBND thị xã giao chỉ tiêu cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị¹. Tiếp tục thực hiện lộ trình tinh giản biên chế đã

¹ - Đối với đơn vị hành chính: giao 83 người, trong đó: 79 biên chế và 04 hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP cho các cơ quan hành chính trên địa bàn thị xã.

- Đối với đơn vị sự nghiệp: giao 565 người, trong đó: 541 viên chức và 24 hợp đồng lao động theo nghị định

được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 18/4/2018 của UBND tỉnh Gia Lai². Công tác quản lý và sử dụng lao động gắn với công tác cải cách hành chính: Tổ chức thực hiện các quy định về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức; quy định về tiếp khách; quy định về giờ giấc làm việc của công chức, viên chức. Thực hiện rà soát số lượng, chất lượng của cán bộ, công chức, viên chức của thị xã, cũng như xã, phường; thực hiện các quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức; việc đào tạo, bồi dưỡng trên cơ sở kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và đề nghị của cấp trên, không cử đi đào tạo bồi dưỡng tràn lan gây lãng phí thời gian và ngân sách nhà nước.

- UBND thị xã đã ban hành Văn bản số 1515/UBND-NC ngày 30/7/2019 về việc triển khai thực hiện Đề án công vụ; Văn bản số 2682/UBND-NC ngày 07/12/2019 về việc hướng dẫn thực hiện Kế hoạch số 1618/KH-UBND của UBND tỉnh và xây dựng Bộ quy chế mẫu về văn hóa công vụ; Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 về việc ban hành quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã và các xã, phường; đồng thời tiến hành cụ thể hóa quy chế văn hóa công vụ để cán bộ, công chức, viên chức thực hiện gắn với công tác phòng, chống tham nhũng và cải cách hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”. Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành giờ giấc làm việc của cán bộ, công chức, viên chức. Qua triển khai, cán bộ, công chức, viên chức đã chấp hành đúng nội quy, quy chế và thực hiện đúng quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, không có trường hợp nào vi phạm.

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí: kết quả năm 2021:

- Số vụ việc lãng phí đã phát hiện: Không.
- Số vụ việc đã được xử lý: Không.
- Số người vi phạm và hình thức xử lý: không.

3. Phân tích, đánh giá chung:

3.1 Đánh giá kết quả đạt được:

- Ủy ban nhân dân thị xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã phường thực hiện nghiêm túc các giải pháp về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; góp phần cắt giảm chi tiêu công, phục vụ tốt công tác đảm bảo an sinh xã hội; thực hiện tốt các quy trình về công khai tài chính đối với các cấp ngân sách, kế hoạch đầu tư công, công khai quy trình thu và sử dụng các loại quỹ, xây dựng, quy hoạch sử sụng đất, tài nguyên, tăng cường công tác kiểm

68/2000/NĐ-CP, cụ thể:

+ Sự nghiệp giáo dục giao 526 người làm việc, trong đó: 503 viên chức và 23 hợp đồng lao động theo nghị định 68/2000/NĐ-CP

+ Sự nghiệp văn hóa: giao 22 người, trong đó: 21 viên chức và 01 hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP.

+ Sự nghiệp kinh tế: Giao 14 biên chế.

+ Hội đặc thù được giao biên chế: 03 người.

² Quyết định giải quyết chính sách nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ cho 03 viên chức với số tiền 486,425 triệu đồng.

tra khai thác khoáng sản nhằm ngăn chặn nguy cơ lãng phí tài nguyên trên địa bàn thị xã.

- Việc tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được đẩy mạnh, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và toàn xã hội, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

- Công tác quản lý Nhà nước được tăng cường, phát huy tốt vai trò của các cơ quan tham mưu trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội góp phần hạn chế sai sót, tồn tại trong quản lý kinh tế, xã hội trên địa bàn.

- Ngoài ra, công tác quy hoạch xây dựng, chuẩn bị đầu tư (lập, thẩm định và phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật), công tác lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt thiết kế - dự toán, quản lý, huy động nguồn vốn và phân bổ kế hoạch vốn, công tác đấu thầu, giám sát, đánh giá chất lượng công trình, nghiệm thu và đưa vào sử dụng, công tác kiểm tra, thanh quyết toán, thực hiện đúng trình tự về đầu tư XDCB theo Luật Đầu tư công.

- Với những kết quả đạt được, đã tạo cơ sở để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021, góp phần đưa giá trị sản xuất thực hiện năm 2021 (giá so sánh năm 2010) đạt 3.576,21 tỷ đồng.

3.2 Những tồn tại, hạn chế:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định pháp luật về thực hành tiết kiệm chống lãng phí còn có mặt hạn chế; chủ yếu tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm chống lãng phí có tính chất lồng ghép, chưa tổ chức được lớp tuyên truyền, tập huấn, phổ biến, quán triệt các quy định pháp luật về thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo chuyên đề.

- Việc thực hiện các biện pháp tiết kiệm, chống lãng phí tại một số cơ quan, đơn vị chưa đảm bảo yêu cầu đặt ra, xây dựng nội dung chương trình hành động, kế hoạch thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước của cơ quan, đơn vị mình về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí còn chung chung chưa cụ thể.

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chưa phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của mình trong chỉ đạo thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dẫn đến việc thực hiện mang tính hình thức, đối phó, chưa sát thực tế công tác quản lý và điều hành.

- Việc kiểm tra kết quả thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí chủ yếu là lồng ghép các nội dung kiểm tra trong công tác thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán thu, chi ngân sách của các đơn vị hàng năm và một số cuộc thanh tra tài chính khác.

- Hiệu quả sử dụng thời gian lao động của một bộ phận công chức, viên chức trong một số cơ quan, đơn vị chưa cao.

3.3 Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

- Nguyên nhân dẫn đến những tồn tại này là do ý thức trách nhiệm, sự quan tâm, chú trọng thực hiện luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí của một số cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức, chưa có chế tài thích đáng đối với những trường hợp gây lãng phí, do đó ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Ý thức trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí chưa cao.

B. Kế hoạch công tác năm 2022:

Xây dựng Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 của thị xã, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng điểm sau:

- Tiếp tục thực hiện khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế, đồng thời huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, góp phần đưa giá trị sản xuất năm 2022 đạt 3.870,08 tỷ đồng, thu nhập bình quân đầu người đạt 56,13 triệu đồng.

- Siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách, thực hiện dự toán ngân sách nhà nước đúng quy định của pháp luật. Kiểm soát chặt chẽ và điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường thường xuyên rà soát các chế độ, chính sách để tham mưu trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh các chính sách không còn phù hợp.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công; Tập trung rà soát các kế hoạch, dự án đầu tư ngay từ khâu định hướng, tránh đầu tư dàn trải, không hiệu quả.

- Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung. Hạn chế tối đa việc mua sắm các phương tiện, tài sản, trang thiết bị không thực sự cần thiết.

- Tăng cường huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Phấn đấu huy động tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội năm 2022 đạt 465,26 tỷ đồng.

- Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong xử lý ô nhiễm môi trường thông qua việc thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch về sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên nước, tài nguyên rừng, quy hoạch khai thác khoáng sản đã được phê duyệt.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của thị xã và Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, phường nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đồng thời, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và có biện pháp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về thực hành

tiết kiệm, chống lãng phí; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Nâng cao nhận thức, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý, đặc biệt là cải cách hành chính trong lĩnh vực đất đai, xây dựng.

Trên đây là Báo cáo Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 và chương trình công tác năm 2022 của thị xã, Ủy ban nhân dân thị xã báo cáo Hội đồng nhân dân thị xã khóa XIII - Kỳ họp thứ Tư, nhiệm kỳ 2021-2026./.

Nơi nhận:

- HĐND thị xã khóa XIII;
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Văn phòng HĐND-UBND thị xã;
- Phòng Tài chính-KH thị xã;
- Lưu: VT, Tcv.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Toàn

